

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VẬN TẢI VÀ ĐẦU TƯ DMT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VẬN TẢI VÀ ĐẦU TƯ DMT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DMT INVESTMENT AND TRANSPORTATION TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108037083

3. Ngày thành lập: 26/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 7, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903411369

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
2.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
3.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
4.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
5.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
6.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
7.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
8.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
11.	Xây dựng nhà các loại	4100
12.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
13.	Xây dựng công trình công ích	4220
14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động Đấu giá tài sản)	4530
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Chi tiết: Đại lý) (không bao gồm môi giới, Đấu giá)	4610
16.	Bán buôn thực phẩm	4632
17.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512

18.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Trừ các loại nhà nước cấm	4620
19.	Bán buôn gạo	4631
20.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Trừ bán buôn vàng	4662
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
23.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
25.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
27.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933(Chính)
29.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Xây dựng công trình công nghiệp - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Xây dựng các công trình thể thao ngoài trời, khu du lịch, khu nghỉ dưỡng.	4290
35.	Phá dỡ	4311

36.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
37.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
38.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
39.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
40.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động Đấu giá tài sản)	4791
41.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động Đấu giá tài sản)	4513
42.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
43.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
44.	Bán buôn đồ uống	4633
45.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
46.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
47.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
48.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
49.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại)	4669
50.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649

51.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng ; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế	4659
52.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn ống nối, khớp nối và thi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663
53.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
54.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
55.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
56.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
57.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
58.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
59.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
60.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

61.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế nội – ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện – cơ điện công trình - Thiết kế cấp – thoát nước - Thiết kế thông gió- cấp thoát nhiệt - Thiết kế mạng thông tin – liên lạc trong công trình xây dựng - Thiết kế phòng cháy – chữa cháy - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện xây dựng dân dụng và công nghiệp - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ - Khảo sát địa hình - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình - Dịch vụ tư vấn đấu thầu	7110
62.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
63.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
64.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động Đấu giá tài sản)	4511
65.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
66.	Bán buôn tổng hợp	4690
67.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
68.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
69.	Bốc xếp hàng hóa	5224
70.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Chi tiết: Gửi hàng; Giao nhận hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.)	5229
71.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
72.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
73.	Bán mô tô, xe máy	4541
74.	Sản xuất giày dép	1520
75.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
76.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

77.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
78.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
79.	In ấn	1811
80.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
81.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
82.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ ĐÌNH DU	P2802-CT6B, Chung cư Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	165.000	1.650.000.000	55,000	017456587	
			Tổng số	165.000	1.650.000.000	55,000		
2	PHẠM THỊ MY	P2802-CT6B, Chung cư Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	017456588	
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		
3	VŨ DUY TRỌNG	Đội 7, Xã Thành Lợi, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Tổng số	75.000	750.000.000	25,000	162658721	
			Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ ĐÌNH DU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/10/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 017456587

Ngày cấp: 28/03/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P2802-CT6B, Chung cư Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P2802-CT6B, Chung cư Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội